

Số: *116* /TB-KHCN

Nghệ An, ngày *12* tháng *4*, năm 2018

THÔNG BÁO CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NGHỆ AN
Về việc kế hoạch hỗ trợ theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND
ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh Nghệ An năm 2018

Kính gửi:

Thực hiện Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của UBND tỉnh về Cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Kế hoạch xét hỗ trợ năm 2018 của Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan thường trực), Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An xin thông báo Kế hoạch hỗ trợ cụ thể như sau:

I. Đối tượng áp dụng:

1. Các tổ chức, cá nhân có đăng ký và hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật Việt Nam tại Nghệ An.
2. Quy định này không áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài và các dự án có sử dụng hoặc đã được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

II. Nội dung và mức hỗ trợ:

1. Trong lĩnh vực Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện một trong những nội dung sau đây và được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chứng nhận:

a) Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp một trong các tiêu chuẩn ISO9001:2008, ISO14.000, ISO 22000, GlobalGap, HACCP, TQM, GMP và các hệ thống quản lý chất lượng hiện hành đang được áp dụng trong nước, quốc tế

Mức hỗ trợ: 30 triệu đồng đối với chứng nhận lần đầu.

b) Chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn quốc gia, quốc tế

Mức hỗ trợ: 10 triệu đồng/sản phẩm.

c) Đăng ký mã số, mã vạch trong nước, nước ngoài

Mức hỗ trợ: 02 triệu đồng/mã.

2. Trong lĩnh vực Sở hữu công nghiệp

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện một trong những nội dung sau đây và được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chứng nhận:

a) Đăng ký bảo hộ trong nước về nhãn hiệu, hoặc kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm mà doanh nghiệp đang sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

Mức hỗ trợ: 10 triệu đồng/nhãn hiệu, hoặc kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm.

b) Đăng ký bảo hộ ở nước ngoài về nhãn hiệu, hoặc kiểu dáng công nghiệp của sản phẩm

Mức hỗ trợ: 50% tổng chi phí, nhưng không quá 20 triệu đồng.

c) Phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích được ứng dụng vào sản xuất gắn với sản phẩm, được Hội đồng thẩm định đánh giá có giá trị khoa học - công nghệ và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội

Mức hỗ trợ: 30 triệu/sáng chế, hoặc giải pháp hữu ích.

3. Các tổ chức, cá nhân tham gia chợ công nghệ - thiết bị trong nước, quốc tế và được Hội đồng thẩm định xác nhận.

a) Tham gia chợ công nghệ - thiết bị vùng Bắc Trung Bộ

Mức hỗ trợ: không quá 10 triệu đồng/đơn vị.

b) Tham gia chợ công nghệ - thiết bị ngoài vùng Bắc Trung Bộ

Mức hỗ trợ: không quá 20 triệu đồng/đơn vị.

c) Tham gia chợ công nghệ - thiết bị Quốc tế

Mức hỗ trợ: không quá 30 triệu đồng/đơn vị.

4. Tham gia Sàn giao dịch công nghệ Nghệ An

Các tổ chức, cá nhân có công nghệ và thiết bị, sản phẩm mới tham gia tại Sàn giao dịch công nghệ Nghệ An, được Hội đồng thẩm định đánh giá có hiệu quả kinh tế - xã hội thì được hỗ trợ chi phí trang trí gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

Mức hỗ trợ: tối đa không quá 10 triệu đồng/lần tham gia.

5. Xây dựng hệ thống thông tin thương mại điện tử

Các tổ chức, cá nhân xây dựng hệ thống thông tin thương mại điện tử được Hội đồng thẩm định đánh giá hệ thống đó có hiệu quả kinh tế - xã hội thì được hỗ trợ đăng ký tên miền, thuê máy chủ, thuê đường truyền Internet trong 01 năm đầu và chi phí thiết kế xây dựng hệ thống thông tin thương mại điện tử.

Mức hỗ trợ: không quá 20 triệu đồng/tổ chức, cá nhân.

6. Trong thực hiện các dự án đầu tư công nghệ mới, đổi mới công nghệ, nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ được hội đồng thẩm định đánh giá dự án có giá trị KH-CN, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thì được hỗ trợ:

a) Nội dung hỗ trợ:

- Chi phí chuyển giao công nghệ bao gồm: Bí quyết kỹ thuật, kiến thức về công nghệ được chuyển giao dưới dạng phương án công nghệ, quy trình công

nghệ, giải pháp kỹ thuật, công thức, thông số kỹ thuật, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật, chương trình máy tính, thông tin dữ liệu...;

- Chi phí nguyên liệu, năng lượng sản xuất thử;
- Chi phí hỗ trợ trả tiền công cho người lao động và cán bộ kỹ thuật trực tiếp tham gia trong thời gian sản xuất thử;
- Chi phí kiểm tra chất lượng sản phẩm sản xuất thử, chi phí quảng cáo, giới thiệu sản phẩm;
- Chi phí mua thiết bị mới tiên tiến, hiện đại trong dây chuyền và thiết bị kiểm tra chất lượng;
- Chi phí hỗ trợ đào tạo, tập huấn về kỹ năng tay nghề, năng lực quản lý công nghệ và đổi mới công nghệ cho cán bộ kỹ thuật

b) Mức hỗ trợ: không quá 30% tổng chi phí các nội dung trên nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

III. Thời gian nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

1. Đối với các nội dung thuộc **khoản 1,2,3 của mục II** Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp nhận hồ sơ bắt đầu từ ngày 1 đến ngày 20 của tháng cuối cùng các quý (Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV). Sau khi nhận được đầy đủ Hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ theo mức quy định.

2. Đối với các nội dung thuộc **khoản 4,5 của mục II** Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp nhận hồ sơ bắt đầu từ ngày 1 đến ngày 15 của tháng cuối cùng các quý (Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV). Sau khi nhận được đầy đủ Hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 15 ngày làm việc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ theo mức quy định.

3. Đối với các nội dung thuộc **khoản 6 của mục II** Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp nhận hồ sơ bắt đầu từ ngày 1 đến ngày 15 của tháng cuối cùng các quý (Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV). Sau khi nhận được đầy đủ Hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày làm việc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét hỗ trợ theo mức quy định.

Mọi vướng mắc xin liên hệ Phòng Quản lý Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An - Điện thoại: 038.3598312 hoặc Ông Bùi Quang Hưng – Phó Trưởng Phòng Quản lý công nghệ - Điện thoại: 0904.706669.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (đề b/c);
- Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp;
- Các Sở, Ban, Ngành;
- UBND các huyện, Tp. Vinh, TX Cửa Lò, Thái Hoà, Hoàng Mai;
- Lưu VT.



Trần Quốc Thành

